TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2022/QĐCNHGT-DS	*Đoan Hùng, ngày 29 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Huy T, bà Đặng Thị H và ông Nguyễn Văn G.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc đòi tài sản đề ngày 30 tháng 3 năm 2022 của ông Nguyễn Huy T, bà Đặng Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 4 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp kiện đòi tiền của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện*: Ông Nguyễn Huy T, sinh năm 1968
Bà Đặng Thị H, sinh năm 1976
(Bà H là vợ ông T).

Địa chỉ: Khu 01, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- *Người bị kiện*: Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1963

Địa chỉ: Khu 06, xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 4 năm 2022 cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn G có trách nhiệm phải trả cho ông Nguyễn Huy T, bà Đặng Thị H số tiền cám còn nợ là: 388.480.000đ (Ba trăm tám mươi tám triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng), trong đó: tiền gốc là 326.710.000đ (Ba trăm hai mươi sáu triệu bẩy trăm mười nghìn đồng), tiền lãi tính từ ngày 25/4/2020 đến ngày 13/4/2022 là 61.770.000đ (Sáu mươi mốt triệu bẩy trăm bẩy mươi nghìn đồng).

Thời gian trả nợ là vào ngày 30/4/2022.

Nếu quá thời hạn trả trên, ông G không trả đủ số tiền cám còn nợ cho ông T, Bà H thì ông G còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- THADS huyện Đoan Hùng;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Khanh